



THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU LỚP 1

(Theo Thông tư 05/2019/TT – BGDĐT ngày 05/4/2019
 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)



MỤC LỤC

Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1

I	Giới thiệu chung	3
II	Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu	4
III	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Toán	6
IV	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Tiếng Việt	7
V	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Tự nhiên và Xã hội	8
VI	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Âm nhạc	9
VII	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Mĩ thuật	10
VIII	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Giáo dục thể chất	11
IX	Thiết bị dạy học tối thiểu môn Đạo đức	15
X	Thiết bị dạy học tối thiểu Hoạt động trải nghiệm	17
XI	Thiết bị dùng chung	17

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ tổ chức biên soạn, in ấn, sản xuất và phát hành các sản phẩm sách giáo khoa, sách tham khảo, sách điện tử, thiết bị giáo dục phục vụ giảng dạy, học tập ở các cấp, bậc học trên toàn quốc.

Với bề dày hơn 60 năm thực hiện nhiệm vụ chính trị phục vụ ngành Giáo dục, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các lần đổi mới chương trình và thay sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công. Các sản phẩm giáo dục của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam luôn có được sự tín nhiệm, tin cậy của nhiều thế hệ học sinh, phụ huynh và giáo viên trên mọi miền Tổ quốc.

Thực hiện nhiệm vụ đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, bên cạnh việc biên soạn các bộ sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam căn cứ vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; căn cứ vào triết lý, nội dung, đặc điểm của các bộ sách giáo khoa để tổ chức thiết kế và sản xuất các sản phẩm thiết bị giáo dục lớp 1 mới dùng chung cho các bộ sách giáo khoa. Ngoài các thiết bị giáo dục lớp 1 mới, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam còn cung cấp các thiết bị giáo dục cho bậc học mầm non và các thiết bị giáo dục hiện hành từ lớp 2 đến lớp 12.

Với hơn 35 năm kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh thiết bị giáo dục, cùng với đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm, họa sĩ thiết kế chuyên nghiệp và quy trình sản xuất thiết bị hiện đại, thiết bị giáo dục của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đảm bảo mục đích dạy học, có tính thẩm mỹ, thân thiện với môi trường, an toàn cho người dùng, giá thành đảm bảo cạnh tranh, sản phẩm được dán tem công nghệ tích hợp chống hàng giả, hàng nhái, truy xuất nguồn gốc và hướng dẫn sử dụng thiết bị giáo dục trên bản điện tử.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam có hệ thống phân phối rộng khắp tại 63 tỉnh thành trên toàn quốc, có các cửa hàng giới thiệu sản phẩm và bán lẻ, bán hàng trực tuyến, đảm bảo cung ứng đồng bộ và kịp thời các sản phẩm thiết bị giáo dục tới tất cả các địa phương.

II. DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU

STT	Tên thiết bị	Đối tượng sử dụng		Đơn vị tính	Số lượng tối thiểu
		GV	HS		
I	Môn Toán				
1	Bộ thiết bị dạy chữ số và so sánh số		x	Bộ	1 bộ/học sinh
2	Bộ thiết bị dạy phép tính		x	Bộ	1 bộ/học sinh
3	Bộ thiết bị dạy hình phẳng và hình khối		x	Bộ	1 bộ/học sinh
4	Mô hình đồng hồ	x		Chiếc	1 chiếc/lớp
II	Môn Tiếng Việt				
1	Bộ tranh: Bộ mẫu chữ viết	x	x	Bộ	1 bộ/lớp
2	Bộ tranh: Bộ chữ dạy tập viết	x		Bộ	1 bộ/lớp
3	Bộ thẻ chữ học vần thực hành		x	Bộ	1 bộ/học sinh
4	Bộ chữ học vần biểu diễn	x		Bộ	1 bộ/lớp
III	Môn Tự nhiên và Xã hội				
1	Bộ sa bàn giáo dục giao thông		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
2	Bộ tranh: Cơ thể người và các giác quan		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
3	Bộ tranh: Những việc nên và không nên làm để phòng tránh tật cận thị học đường		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
4	Bộ tranh: Các việc cần làm để giữ vệ sinh cá nhân		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
5	Bộ tranh về phòng tránh bị xâm hại		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
IV	Môn Âm nhạc				
1	Thanh phách	x	x	Cặp	35 cặp/trường
2	Song loan	x	x	Cái	35 cái/trường
3	Trống nhỏ	x	x	Bộ	10 bộ/trường
4	Triangle (Tam giác chuông)	x	x	Bộ	10 bộ/trường
5	Tambourine (Trống lục lạc)	x	x	Cái	10 cái/trường
6	Keyboard (đàn phím điện tử)	x		Chiếc	01 chiếc/trường
V	Môn Mĩ thuật (Cho phòng học bộ môn)				
1	Bảng vẽ cá nhân		x	Cái	35 cái/phòng
2	Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A)		x	Cái	35 cái/phòng
3	Bảng vẽ học nhóm		x	Cái	6 cái/phòng
4	Bục đặt mẫu	x	x	Cái	4 cái/phòng
5	Các hình khối cơ bản	x	x	Bộ	1 bộ/phòng
6	Máy chiếu (projector) (hoặc ti vi kết nối máy tính)	x		Bộ	1 bộ/phòng
7	Thiết bị âm thanh (dàn âm thanh hoặc đài cassette)	x		Bộ	1 bộ/phòng
VI	Môn Giáo dục thể chất				
1	Bộ tranh về đội hình đội ngũ	x	x	Bộ	6 bộ/trường
2	Bộ tranh về các tư thế vận động cơ bản	x	x	Bộ	6 bộ/trường
3	Bộ tranh về bài tập thể dục	x	x	Bộ	6 bộ/trường
4	Đồng hồ bấm giây	x		Chiếc	6 chiếc/trường
5	Còi	x		Chiếc	6 chiếc/trường

6	Cờ đuôi nheo	x		Chiếc	12 chiếc/trường
7	Thước dây	x		Chiếc	6 chiếc/trường
8	Nhạc tập bài tập thể dục	x	x	Chiếc	2 chiếc/trường
9	Đệm nhảy		x	Chiếc	6 chiếc/trường
10	Bóng đá		x	Quả	6 quả/trường
11	Cầu môn bóng đá		x	Bộ	1 bộ/trường
12	Bóng rổ		x	Quả	6 quả/trường
13	Cột bóng rổ		x	Bộ	2 bộ/trường
14	Dây nhảy tập thể		x	Chiếc	6 chiếc/trường
15	Dây nhảy cá nhân		x	Chiếc	20 chiếc/trường
16	Quả cầu đá		x	Quả	1 quả/ 2 học sinh
17	Cột và lưới đá cầu		x	Bộ	2 bộ/trường
18	Bóng ném		x	Quả	6 quả/trường
19	Bóng chuyền hơi		x	Quả	6 quả/trường
20	Cột và lưới bóng chuyền hơi		x	Bộ	2 bộ/trường
21	Các bài nhạc dân vũ	x	x	Chiếc	2 chiếc/trường
VII	Môn Đạo đức				
1	Bộ tranh: Nghiêm trang khi chào cờ	x		Bộ	1 bộ/GV
2	Bộ tranh: Yêu gia đình	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
3	Bộ tranh: Thật thà	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
4	Bộ tranh: Tự giác làm việc của mình	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
5	Bộ tranh: Sinh hoạt nền nếp	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
6	Bộ tranh: Thực hiện nội quy trường, lớp	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
7	Bộ tranh: Tự chăm sóc bản thân	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
8	Bộ tranh: Phòng tránh tai nạn thương tích	x	x	Bộ	1 bộ/GV, 1 bộ/6HS
VIII	Hoạt động trải nghiệm				
1	Bộ tranh các gương mặt cảm xúc cơ bản	x		Bộ	1 bộ/giáo viên
2	Bộ thẻ các gương mặt cảm xúc cơ bản		x	Bộ	1 bộ/6 học sinh
IX	Thiết bị dùng chung				
1	Bảng nhóm		x	Chiếc	1 chiếc/6 học sinh
2	Tủ đựng thiết bị	x	x	Chiếc	1 chiếc/lớp
3	Bảng phụ	x		Chiếc	1 chiếc/lớp
4	Loa cầm tay	x		Chiếc	1 chiếc/10 lớp
5	Nam châm	x		Chiếc	20 chiếc/lớp
6	Nẹp treo tranh	x		Chiếc	20 chiếc/trường
7	Giá treo tranh	x		Chiếc	3 chiếc/trường
8	Radio - Cassette	x		Chiếc	1 chiếc/5 lớp
9	Loa cầm tay	x		Chiếc	1 chiếc/10 lớp
10	Máy tính (để bàn hoặc xách tay)	x		Bộ	1 bộ/5 lớp
11	Máy chiếu	x		Bộ	1 bộ/5 lớp
12	Ti vi	x		Chiếc	1 chiếc/5 lớp
13	Đầu DVD	x		Chiếc	1 chiếc/5 lớp

III. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN TOÁN

A. SỐ VÀ PHÉP TÍNH



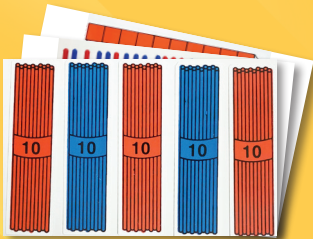
Bộ thiết bị dạy chữ số và so sánh số

Gồm:

- Các thẻ chữ số từ 0 đến 9, mỗi chữ số có 4 thẻ chữ, kích thước mỗi thẻ (30 x 50)mm.
- Thẻ dấu so sánh (lớn hơn, bé hơn, bằng); mỗi dấu 02 thẻ, kích thước mỗi thẻ (30 x 50)mm.

Chất liệu: Bằng nhựa dày 0,5mm, in 2 mặt có 2 màu, được bo tròn 4 góc không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành nhận biết số, đọc, viết, so sánh các số tự nhiên trong phạm vi từ 0 đến 100.



Bộ thiết bị dạy phép tính

Gồm:

- Thẻ dấu phép tính (cộng, trừ) mỗi dấu 02 thẻ, kích thước mỗi thẻ (30 x 50)mm.
- 20 que tính: Dài 100mm; tiết diện ngang 3mm.
- 10 khối lập phương kích thước (40 x 40 x 40)mm.
- 10 thẻ bó chục que tính: mỗi thẻ có 10 que tính gắn liền nhau, kích thước (100 x 3)mm.
- 10 thẻ thanh chục khối lập phương: mỗi thẻ có 10 khối lập phương chồng khít lên nhau, kích thước (15 x 15 x 15)mm.

Chất liệu: Bằng nhựa dày 0,5mm, không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành cộng, trừ trong phạm vi 10, cộng trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.

B. HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG



Bộ thiết bị dạy hình phẳng và hình khối

Gồm:

- 6 hình tam giác đều cạnh 40mm; 4 hình tam giác vuông cân có cạnh góc vuông 50mm; 2 hình tam giác vuông có 2 cạnh góc vuông 40mm và 60mm; 10 hình vuông kích thước (40 x 40)mm; 8 hình tròn đường kính 40mm, 2 hình chữ nhật kích thước (40 x 80)mm.
- 10 khối hộp chữ nhật kích thước (40 x 40 x 50)mm.

Chất liệu: Bằng nhựa không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành nhận dạng hình phẳng và hình khối, lắp ghép xếp hình.



Mô hình đồng hồ

Mô tả: Mô hình đồng hồ có thể quay được cả kim giờ, kim phút, đường kính mặt đồng hồ 200mm.

Chất liệu: Bằng nhựa dày 1,8mm không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành xem đồng hồ, làm quen đơn vị đo thời gian: phút, giờ, ngày.

IV. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN TIẾNG VIỆT

A. TẬP VIẾT

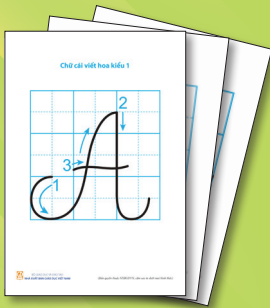


Tranh: Bộ mẫu chữ viết

Mô tả: Gồm 8 tờ, kích thước (540 x 790)mm, trong đó: 4 tờ in bảng chữ cái viết thường, dấu thanh và chữ số; 4 tờ in bảng chữ cái viết hoa.

Chất liệu: In trên giấy couché, định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành quan sát, ghi nhớ mẫu chữ viết để viết cho đúng, đẹp, kích thích hứng thú luyện viết chữ đẹp của học sinh.



Tranh: Bộ chữ dạy tập viết

Mô tả: Bộ mẫu chữ viết quy định trong trường Tiểu học gồm 39 tờ, kích thước (210 x 290)mm. Trong đó:

- 29 tờ in các chữ cái tiếng Việt (một mặt in chữ cái viết thường, một mặt in chữ cái viết hoa kiểu 1).

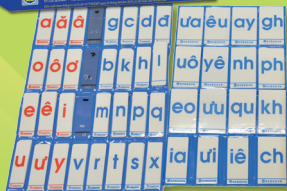
- 5 tờ in chữ số kiểu 1 (gồm 10 chữ số từ 0 đến 9, in ở hai mặt).

- 5 tờ một mặt in chữ cái viết hoa kiểu 2, một mặt in chữ số kiểu 2.

Chất liệu: In trên giấy couché, định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành quan sát mẫu chữ để hình thành biểu tượng về chữ cái, nhận biết các nét cơ bản và quy trình viết một chữ cái trước khi thực hành luyện tập bằng nhiều hình thức khác nhau.

B. HỌC VẦN



Bộ thẻ chữ học vần thực hành

Mô tả: Là bộ mẫu chữ viết quy định trong trường tiểu học, bao gồm:


- 80 thẻ chữ, kích thước (20 x 60)mm, in 29 chữ cái tiếng Việt.

- 45 thẻ vần ghép.

- 12 thẻ dấu ghi thanh, in màu trên mảnh nhựa trong, dùng để cài lên thẻ chữ.

Chất liệu: Các thẻ được làm bằng nhựa dày 0,5mm có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh thực hành ghép vần, ghép tiếng khoá, từ khoá, từ ngữ ứng dụng và thực hành vận dụng sáng tạo (ghép tiếng, từ mở rộng trên cơ sở các âm, vần, thanh đã học).



Bộ chữ học vần biểu diễn

Mô tả: Là bộ mẫu chữ viết quy định trong trường Tiểu học, bao gồm:


- 97 thẻ chữ, kích thước (60 x 90)mm.
- Dấu ghi thanh (huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng); dấu câu (dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi).
- Bảng phụ, kích thước (1.000 x 900)mm.

Chất liệu: Thẻ chữ làm bằng nhựa dày 0,5mm, an toàn trong sử dụng. Dấu ghi thanh in trên mảnh nhựa trong. Bảng phụ bằng simili, thanh nẹp bằng nhôm.

Sử dụng: Giúp giáo viên thực hành biểu diễn hướng dẫn học sinh quá trình học tập âm vần mới bằng trực quan sinh động.

V. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

A. CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG




Bộ sa bàn giáo dục giao thông

Mô tả: Gồm 01 sa bàn ngã tư đường phố mô tả nút giao thông, kích thước (420 x 420)mm; 04 cột đèn tín hiệu giao thông; Một số cột biển báo; Mô hình một số phương tiện giao thông.

Chất liệu: Được làm bằng gỗ và nhựa, không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng và an toàn với người sử dụng.

Sử dụng: Giáo viên dùng để giảng dạy, hướng dẫn cho học sinh, giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi, nhận biết biển báo giao thông cơ bản, khám phá kiến thức thông qua quan sát; vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

B. CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE




Bộ tranh: Cơ thể người và các giác quan

Mô tả: Gồm 7 tờ tranh câm (không ghi chú thích), kích thước (148 x 210)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi khám phá kiến thức thông qua quan sát.



Bộ tranh: Những việc nên và không nên làm để phòng tránh tật cận thị học đường

Mô tả: Gồm 6 tờ tranh minh họa việc nên làm và không nên làm để phòng tránh tật cận thị học đường, kích thước (148 x 210)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi khám phá kiến thức thông qua quan sát; vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.



Bộ tranh: Các việc cần làm để giữ vệ sinh cá nhân

Mô tả: Gồm 18 tờ tranh minh họa việc cần làm để giữ vệ sinh cá nhân, kích thước (148 x 105)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi khám phá kiến thức thông qua quan sát; vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.



Bộ tranh: Phòng tránh bị xâm hại

Mô tả: Gồm 2 tờ tranh minh họa về phòng tránh bị xâm hại, kích thước (148 x 210)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi, khám phá kiến thức thông qua quan sát; vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

VI. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN ÂM NHẠC

A. TIẾT TẤU

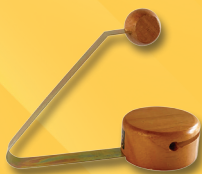


Thanh phách

Mô tả: Cặp thanh phách thông dụng (theo mẫu của nhạc cụ dân tộc hiện hành), kích thước (25 x 145)mm.

Chất liệu: Bằng gỗ qua tẩm sấy phủ PU.

Sử dụng: Học sinh thực hành.



Song loan

Mô tả: Loại thông dụng (theo mẫu của nhạc cụ dân tộc hiện hành). Chất liệu bằng gỗ cao su qua tẩm sấy phủ PU 3 lớp, đường kính 60mm, cao 30mm, được liên kết bằng dây thép chính phẩm rộng 16mm.

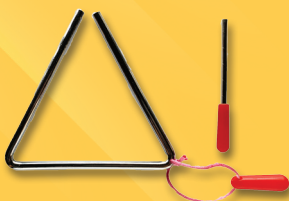
Sử dụng: Học sinh thực hành.



Trống nhỏ

Mô tả: Mặt trống bằng simili đàn hồi tốt, đường kính 200mm, chiều cao 70mm, dùi gõ bằng nhựa chiều dài 170mm. Dùng giữ phách, giữ nhịp, tiết tấu, tổ chức trò chơi. (Theo mẫu của nhạc cụ dân tộc hiện hành)

Sử dụng: Học sinh thực hành.



Triangle (Tam giác chuông)

Mô tả: Gồm triangle và thanh gỗ. Chiều dài mỗi cạnh của tam giác là 150mm làm bằng thép, đường kính 8mm có dây treo và tay nắm nhựa; thanh gỗ bằng thép đường kính 5mm, chiều dài 110mm có tay nắm bọc nhựa. (Theo mẫu của nhạc cụ thông dụng)

Sử dụng: Học sinh thực hành.



Trống lục lạc (Tambourine)

Mô tả: Gồm 3 phần chính: head (mặt trống) có đường kính 200mm, shell (bộ khung) và jingles (vòng lắc), (theo mẫu của nhạc cụ thông dụng).

Mặt trống bằng meca được dán hoặc đóng vào khung bằng gỗ. Phần khung sẽ có các lỗ khuyết để chứa vòng lắc kim loại hoặc những chỗ không có vòng lắc sẽ dùng để cầm trống.

Sử dụng: Học sinh thực hành.

B. GIAI ĐIỆU



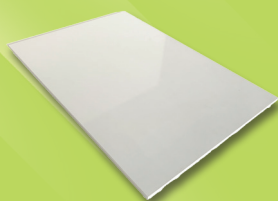
Keyboard (đàn phím điện tử)

Mô tả: Loại đàn thông dụng, có tối thiểu 61 phím cơ chuẩn; có tối thiểu 100 âm sắc và tối thiểu 100 tiết điệu, dùng điện hoặc pin; có bộ nhớ để thu, ghi; có lỗ cắm tai nghe và đường ra để kết nối với bộ tăng âm; có đường kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác.

Chất liệu: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Sử dụng: Giáo viên sử dụng thực hành làm mẫu giảng dạy trong các giờ dạy âm nhạc trên lớp cho các em.

VII. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN MĨ THUẬT



Bảng vẽ cá nhân

Mô tả: Bảng gỗ dày 6mm, kích thước (300 x 420)mm, không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Học sinh thực hành.

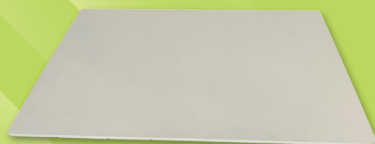


Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A)

Mô tả: Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A) có thể tăng giảm chiều cao phù hợp với tầm mắt học sinh khi đứng hoặc khi ngồi vẽ, có thể di chuyển, xếp gọn trong lớp học, kích thước (1,3 x 0,5)m (tăng giảm độ cao từ (0,4 – 1)m).

Chất liệu: Bằng gỗ không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Dùng để đặt bảng vẽ.



Bảng vẽ học nhóm

Mô tả: Bảng gỗ dày 9mm kích thước (420 x 600)mm không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng.

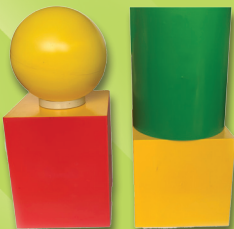
Sử dụng: Để trên giá vẽ, học sinh thực hành vẽ.



Bục đặt mẫu

Mô tả: Chân sắt ống vuông được sơn tĩnh điện, có thể điều chỉnh được độ cao từ 800mm đến 1000mm và cố định bằng tay nắm; mặt bằng ván MDF dày 9mm kích thước (400 x 500)mm không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng; kiểu dáng đơn giản, gọn, dễ di chuyển ở các vị trí khác nhau trong lớp học.

Sử dụng: Dùng để đặt mẫu để học sinh quan sát, thực hành, học sinh trưng bày sản phẩm.



Các hình khối cơ bản

Mô tả: Các hình khối cơ bản (mỗi loại 6 hình): khối hộp chữ nhật kích thước (160 x 160 x 200)mm; khối lập phương kích thước (160 x 160 x 160)mm; khối trụ kích thước (cao 200mm, tiết diện ngang 160mm); khối cầu đường kính 160mm.

Chất liệu: Bằng nhựa cứng, dày 1,8mm không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh quan sát và thực hành.



Máy chiếu - projector (hoặc ti vi kết nối máy tính)

Mô tả: Máy chiếu + màn hình; loại thông dụng, cường độ sáng tối thiểu 3.000 Ansi Lumens.

Chất liệu: Theo nhà sản xuất.

Sử dụng: Trình chiếu, minh họa hình ảnh trực quan.



Thiết bị âm thanh (dàn âm thanh hoặc đài cassette)

Mô tả: Loại thông dụng, công suất đủ nghe cho phòng từ 50m²-70m².

Chất liệu: Theo nhà sản xuất.

Sử dụng: Dùng cho một số nội dung kết hợp âm nhạc trong các hoạt động mỹ thuật.

VIII. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

A. ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ



Bộ tranh về đội hình đội ngũ

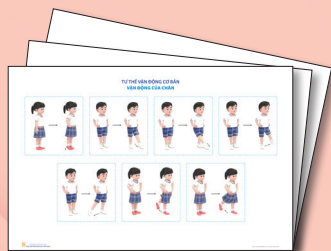
Mô tả: Gồm 3 tờ tranh minh họa tư thế, động tác của đội hình đội ngũ phù hợp với nội dung chương trình môn học; các hình phải chính xác về tư thế, động tác; mỗi tờ kích thước (790 x 540)mm, dung sai 10mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng:

- Giúp giáo viên minh họa cho học sinh quan sát.
- Học sinh thực hành theo các tư thế về đội hình đội ngũ.

B. VẬN ĐỘNG CƠ BẢN



Bộ tranh vẽ các tư thế vận động cơ bản

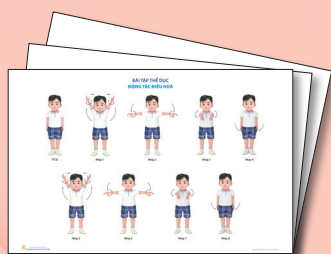
Mô tả: Gồm 3 tờ tranh minh họa tư thế, động tác của vận động cơ bản phù hợp với nội dung chương trình môn học; mỗi tờ kích thước (790 x 540)mm, dung sai 10mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng:

- Giúp giáo viên minh họa cho học sinh quan sát.
- Học sinh thực hành theo các nội dung về vận động cơ bản.

C. BÀI TẬP THỂ DỤC



Bộ tranh vẽ bài tập thể dục

Mô tả: Gồm 7 tờ tranh minh họa các động tác của bài tập thể dục lớp 1 phù hợp với nội dung chương trình môn học; mỗi tờ có tối thiểu 5 hình thể hiện động tác, kích thước (790 x 540)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng:

- Giúp giáo viên minh họa cho học sinh quan sát.
- Học sinh thực hành theo các tư thế của động tác bài tập thể dục.

D. DỤNG CỤ



Đồng hồ bấm giây

Mô tả: Loại điện tử hiển số, 10 LAP, độ chính xác 0,01 giây, không bị ngấm nước.

Sử dụng: Giúp giáo viên và học sinh thực hiện được nội dung bài học.



Còi

Mô tả: Bằng nhựa, loại thông dụng.

Sử dụng: Giúp giáo viên và học sinh thực hiện được nội dung bài học.



Cờ đuôi nheo

Mô tả: Cờ làm bằng vải màu đỏ (vát một bên), cán cao 400mm.

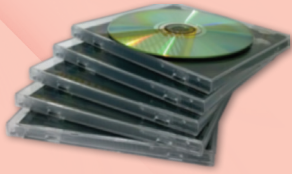
Sử dụng: Giúp giáo viên và học sinh thực hiện được nội dung bài học.



Thước dây

Mô tả: Thước có độ dài tối thiểu từ 10m, dây thước bằng nhựa rộng 13mm được cuộn hộp nhựa đường kính 100mm.

Sử dụng: Giúp giáo viên và học sinh thực hiện được nội dung bài học.

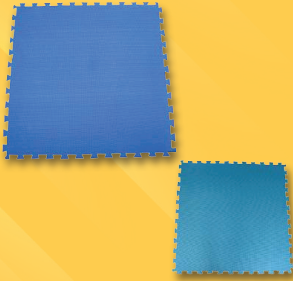


Nhạc tập bài tập thể dục

Mô tả: Đĩa CD ghi nhạc đếm 2 x 8 nhịp của các động tác thể dục; âm thanh chất lượng tốt.

Sử dụng: Giáo viên sử dụng trong các giờ học để giúp giờ học sinh động, nâng cao chất lượng tập luyện của học sinh trong các bài học.

E. DỤNG CỤ THỂ THAO TỰ CHỌN



Đệm nhảy

Mô tả: Đệm có chiều dày 0,025m, khổ (1000 x 1000)mm, có thể gắn vào nhau khi cần.

Chất liệu: Cao su tổng hợp không thấm nước.

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Bóng đá

Mô tả: Loại số 4 có chu vi từ 63cm - 66cm và trọng lượng dao động từ 340gr - 368gr. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Cầu môn bóng đá

Mô tả: Cầu môn bóng đá 5 người: Kiểu dáng đặt nổi, kích thước (3m x 2m).

- Lưới bóng đá 5 người: Lưới sợi 2,0mm, ô đơn 145mm, kích thước (3,05 x 2,03 x 1,02 x 1,02)m, hình hộp, dùng cho tập luyện. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Bóng rổ

Mô tả: Loại số 5 có chu vi từ 69cm - 71cm và trọng lượng dao động từ 397gr - 453gr. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Cột bóng rổ

Mô tả:

- Chân cột bóng rổ bằng sắt đường kính 60mm và đường kính 16mm, vuông 20mm, vuông 30mm, vuông 16mm, sắt hộp (13 x 26)mm, sắt hộp (20 x 40)mm, tole tấm dày 2,5mm và 0,6mm, toàn bộ sơn tĩnh điện; Lưới bóng rổ: sợi 2,5mm, 12 móc, dài 55cm. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TĐTT, Bộ VHTTDL)

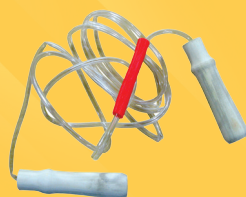
Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Dây nhảy tập thể

Mô tả: Bằng sợi tổng hợp, có tay cầm bằng gỗ, độ dài tối thiểu 5m.

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Dây nhảy cá nhân

Mô tả: Bằng sợi tổng hợp, có tay cầm bằng gỗ, độ dài khoảng 2,5m.

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Quả cầu đá

Mô tả: Cầu đá mouse ABM, đế cầu bằng cao su tổng hợp, miếng lót bằng nhựa, độ cao của quả cầu 12cm.

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Cột và lưới đá cầu

Mô tả: Cột làm bằng sắt đường kính 34mm và đường kính 38mm; Lưới đá cầu: Ô 2 cm, chiều cao 76 cm, chiều dài 700 cm. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TĐTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Bóng ném

Mô tả: Bằng cao su, loại 150g. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Bóng chuyền hơi

Mô tả: Chu vi 700mm - 750mm, trọng lượng 150g. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

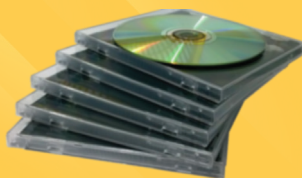
Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Cột và lưới bóng chuyền hơi

Mô tả: Chân cột bóng chuyền có đường kính 90mm và đường kính 60mm; Lưới bóng chuyền: bằng sợi, ô 10 cm, cao 100cm, dài 950cm. (Theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL)

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.



Các bài nhạc dân vũ

Mô tả: Đĩa CD ghi các bài nhạc dân vũ; âm thanh chất lượng tốt.

Sử dụng: Giúp giáo viên định hướng và tổ chức cho học sinh rèn luyện thông qua trò chơi vận động gắn với các môn thể thao học sinh yêu thích, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

IX. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU MÔN ĐẠO ĐỨC



Bộ tranh: Nghiêm trang khi chào cờ

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 02 tờ ; kích thước (790 x 540)mm

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh thái độ hành vi nghiêm trang khi chào cờ.



Bộ tranh: Yêu gia đình

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 5 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa hành vi đúng và hành vi chưa đúng.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh tình yêu thương gia đình.



Bộ tranh: Thật thà

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 5 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa hành vi đúng và hành vi chưa đúng.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh đức tính thật thà.



Bộ tranh: Tự giác làm việc của mình

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 7 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa hành vi đúng và hành vi chưa đúng.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh đức tính chăm chỉ.



Bộ tranh: Sinh hoạt nề nếp

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 6 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa hành vi sinh hoạt nề nếp và không nề nếp.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh phẩm chất trách nhiệm.



Bộ tranh: Thực hiện nội quy trường, lớp

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 6 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa những hành vi thực hiện tốt và không thực hiện tốt nội quy trường lớp.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh phẩm chất trách nhiệm.



Bộ tranh: Tự chăm sóc bản thân

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 7 tờ, kích thước (148 x 210)mm, minh họa hành vi tự chăm sóc bản thân và không tự chăm sóc bản thân.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh kỹ năng nhận thức, làm chủ bản thân.



Bộ tranh: Phòng tránh tai nạn thương tích

Mô tả: Bộ tranh thực hành gồm 6 tờ; kích thước (148 x 210)mm, minh họa một số tai nạn, thương tích và cách phòng, tránh tai nạn, thương tích.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giáo dục cho học sinh kĩ năng tự vệ.

X. THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

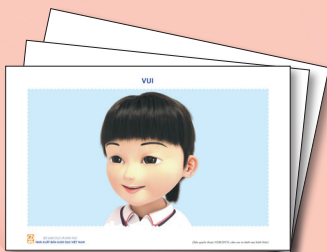


Bộ tranh các gương mặt cảm xúc cơ bản

Mô tả: Bộ tranh gồm 5 tờ tranh rời, mỗi tranh minh họa một gương mặt cảm xúc. Kích thước mỗi tờ tranh: (290 x 210)mm.

Chất liệu: In offset 4 màu trên giấy couché, định lượng 200g/m², cán láng OPP mờ.

Sử dụng: Giúp học sinh nhận diện các trạng thái cảm xúc cơ bản của bản thân thông qua gương mặt.



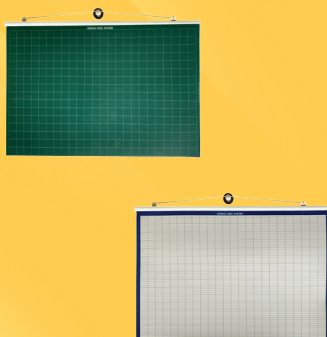
Bộ thẻ các gương mặt cảm xúc cơ bản

Mô tả: Bộ thẻ gồm 5 thẻ rời, mỗi thẻ minh họa một gương mặt cảm xúc. Kích thước mỗi thẻ: (148 x 105)mm.

Chất liệu: In màu trên nhựa (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Giúp học sinh nhận diện các trạng thái cảm xúc cơ bản của bản thân thông qua gương mặt.

XI. THIẾT BỊ DÙNG CHUNG



Bảng nhóm

Mô tả: Kích thước (400 x 600 x 0,5)mm, một mặt màu trắng in dòng kẻ li dùng để viết bút dạ xoá được; một mặt màu xanh, dòng kẻ ô vuông trắng dùng để viết phấn.

Chất liệu: Nhựa không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.

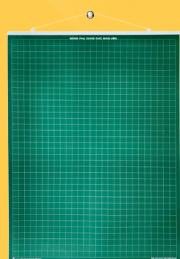
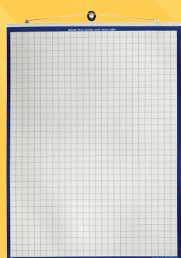


Tủ đựng thiết bị

Mô tả: Kích thước (1760 x 1060 x 400)mm, ngăn đựng có thể thay đổi được chiều cao; cửa có khóa; chắc chắn, bền vững, đảm bảo an toàn khi sử dụng.

Chất liệu: Tủ bằng gỗ cao su ghép dày 17mm.

Sử dụng: Chứa và bảo quản thiết bị, dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.

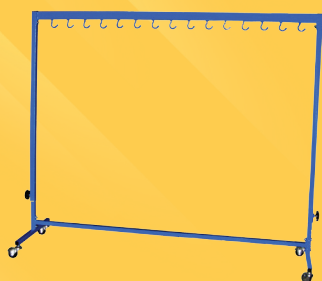


Bảng phụ

Mô tả: Kích thước (700 x 900 x 0,5)mm, một mặt màu trắng in dòng kẻ li dùng để viết bút dạ xóa được; một mặt màu xanh dòng kẻ ô vuông trắng dùng để viết phấn, có nẹp treo.

Chất liệu: Nhựa không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Giá treo tranh :

Mô tả: Loại thông dụng, kích thước: (1,45 x 0,5)m. Khung bằng sắt, điều chỉnh độ cao từ 1,2m đến 2m, cố định bằng tay nắm bọc nhựa, di chuyển bằng 4 bánh xe.

Sử dụng: Để treo tranh, dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Nẹp treo tranh

Mô tả: Khuôn nẹp ống dạng dẹt; kích cỡ dày 6mm, rộng 13mm, dài (1090mm, 1020mm, 790mm, 720mm, 540mm, 290mm), bằng nhựa PVC, có 2 móc để treo.

Sử dụng: Để kẹp tranh, dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Nam châm

Mô tả: Nam châm vĩnh cửu loại thông dụng, vỏ ngoài bằng thép mạ crom, có tay nắm nhựa, đường kính 32mm.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Máy tính (để bàn hoặc xách tay)

Mô tả: Loại thông dụng, tối thiểu phải cài đặt được các phần mềm phục vụ dạy học chương trình môn Tin học cấp Tiểu học.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Máy chiếu

Mô tả: Loại thông dụng, cường độ sáng tối thiểu 3000 Ansi Lumens; có màn chiếu.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Ti vi

Mô tả: Hệ màu: Đa hệ, Màn hình tối thiểu 29 inch.

Hệ thống FVS; có hai đường tiếng (Stereo); công suất tối thiểu đường ra 2x10 W; có chức năng tự điều chỉnh âm lượng; dò kênh tự động và bằng tay.

Ngôn ngữ hiển thị có Tiếng Việt.

Có đường tín hiệu vào dưới dạng: AV, S-Video, DVD, HDMI, USB.

Nguồn tự động 90 V - 240 V/50 Hz.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.



Đầu DVD

Mô tả: Đọc đĩa DVD, VCD/CD, CD - RW, MP3, JPEG.

Hệ màu: Đa hệ.

Tín hiệu ra dưới dạng: AV, Video Component, S-video, HDMI.

Phát lặp từng bài, từng đoạn tùy chọn hoặc cả đĩa.

Nguồn tự động từ 90 V - 240 V/ 50 Hz.

Sử dụng: Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BAN THIẾT BỊ GIÁO DỤC

Địa chỉ : 81 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại : 024.38.222.393

Email : bantbgd@nxbgd.vn

Website : <http://www.nxbgd.vn>

ĐƠN VỊ PHÂN PHỐI

I. Khu vực miền Bắc

1. Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc

Địa chỉ: Số 24 + 25 liền kề 11 – Khu đô thị Văn Khê, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Số điện thoại : 024.38562011 - Fax : 024.38562493

2. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội

Địa chỉ: Tòa nhà Văn phòng HEID, ngõ 12 Láng Hạ, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Số điện thoại : 024.35122636 - Fax : 024.35122504

II. Khu vực miền Trung

1. Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung

Địa chỉ: 223 Lê Đình Lý, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại : 0236.3898991

2. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng

Địa chỉ: 145 Lê Lợi, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại : 0236.3898.987 - Fax : 0236.3889957

III. Khu vực miền Nam

1. Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam

Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại : 028.38358423 - Fax : 028.38390727

2. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam

Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại : 028.73035556 (số máy lẻ 101-123) - Fax : 028.38305002

IV. Khu vực Cửu Long

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Địa chỉ: 162D đường 3/2, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Số điện thoại : 0292.3600657 - Fax : 0292.3730905